

Bản án số: 12/2019/HNGĐ - ST

Ngày 08 - 5 - 2019

V/v: Tranh chấp về ly hôn và
nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lò Văn Thương

Ông: Nguyễn Quang Khải

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 08/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2018/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2019/QĐST - HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Quàng Thị H. Sinh năm 1997

Nơi đăng ký HKTT: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên

Nơi cư trú: Bản B, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

2. *Bị đơn:* Anh Bạc Cầm K. Sinh năm 1996

Nơi cư trú: Bản N xã N huyện Đ, tỉnh Điện Biên

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 06/12/2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Quàng Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Bạc Cầm K kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên vào ngày 18/11/2016. Anh chị kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh K thường xuyên uống rượu, cờ bạc và đánh chị nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại Bản B, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên sinh sống cho đến nay. Tháng 8 năm 2018 chị có nộp đơn khởi kiện xin ly hôn anh K tại TAND huyện

Điện Biên nhưng chị đã rút đơn khởi kiện mong anh K quay về đoàn tụ nhưng anh K không quay về. Chị H nhận thấy tình cảm giữa chị và anh K không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bạc Cầm K.

Về con chung: Chị Quảng Thị H và anh Bạc Cầm K có 01 con chung là cháu Bạc Kì N sinh ngày 01/8/2016. Quan điểm của chị H, con chung sẽ do chị trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản:

Tài sản chung; tài sản riêng; nợ lấy về; nợ phải trả; diện tích ruộng: Chị H khai không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh Bạc Cầm K nhưng anh K không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị H.

Ngày 04/3/2019, Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú của anh K, ông Quảng Văn S phó trưởng bản N và bà Quảng Thị P là mẹ đẻ của anh K cung cấp: Anh K và chị H đều có hộ khẩu tại bản Nà N, xã N, huyện Đ. anh chị kết hôn được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 10 năm 2017 mâu thuẫn giữa anh K và chị H ngày càng trầm trọng không thể chung sống với nhau được nên hai bên đã tự thỏa thuận phân chia tài sản và ly thân có mời trưởng bản đến chứng kiến không lập thành văn bản. Từ đó vợ chồng đã sống ly thân, anh K cư trú và sinh sống tại bản N, xã N, huyện Đ còn chị H về cư trú tại nhà bố mẹ đẻ tại bản B, xã M, huyện M. Ngày 09/12/2018, bà P có nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án số 02/TLVA -DS ngày 06/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên gửi cho anh K và đã chuyển đến tận tay anh K nhưng anh K không có ý kiến gì và cũng không đến Tòa án làm việc. Hiện nay anh K đi làm thuê, thường xuyên về nhà nhưng anh K không nói địa chỉ nơi anh K làm thuê.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ mà anh K vẫn có tình vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa: Bị đơn anh Bạc Cầm K đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, không có đơn xin xét xử vắng mặt. Nguyên đơn chị Quảng Thị H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K và giải quyết quan hệ con chung theo nội dung đơn xin ly hôn chị đã trình bày.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX vào nghị án đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại buổi hòa giải và tại phiên tòa, vi phạm các Điều 70; 72/BLTTDS.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H; Giao 01 con chung cho chị Quảng Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Áp dụng khoản

4 Điều 147/BLTTDS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Chị Quảng Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Bạc Cầm K. Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn và nuôi con. Anh K hiện nay đang cư trú tại Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án tranh chấp ly hôn giữa chị H và anh K nhưng anh K vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử đã Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Quảng Thị H và anh Bạc Cầm K kết hôn vào ngày 18/11/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Nà Nhạn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Chị H và anh K kết hôn với nhau là tự nguyện, không bị ai ép buộc và tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn theo qui định tại Điều 8; Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh K là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống chị H và anh K thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, chị H khai mâu thuẫn là do anh K thường xuyên uống rượu và đánh chị. Anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2017 cho đến nay. Tháng 8 năm 2018 chị H có nộp đơn khởi kiện đề nghị TAND huyện Điện Biên giải quyết cho chị được ly hôn với anh K nhưng chị đã rút đơn mong anh K quay về đoàn tụ. Từ đó đến nay anh K cũng không quay về chung sống chung chị H. Tại biên bản xác minh ngày 04/3/2018, ông Quảng Văn S phó trưởng bản N và bà Quảng Thị P là mẹ đẻ của anh K cung cấp: Anh K và chị H kết hôn được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 10 năm 2017 mâu thuẫn giữa anh K và chị H ngày càng trầm trọng không thể chung sống với nhau được nên hai bên đã tự thỏa thuận phân chia tài sản và ly thân có mời trưởng bản đến chứng kiến không lập thành văn bản. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng anh K không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị H. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh K và chị H để hòa giải, tuy nhiên anh K vẫn cố tình vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Hội đồng xét xử nhận định, mâu thuẫn giữa chị H và anh K là có thật. Anh K đã không làm tròn trách nhiệm của mình, thiếu sự quan tâm chăm sóc vợ, con làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào qui định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của chị H.

[3] *Về con chung*: Chị H và anh K có 01 con chung là cháu Bạc Kì Nhi sinh ngày 01/8/2016. Chị H có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, Cháu Nhi dưới 36 tháng tuổi, hiện nay anh K thường xuyên đi làm xa nên không có điều kiện chăm sóc cháu được. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi cho con chung và đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của trẻ, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H. Giao con chung Bạc Kì Nhi cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] *Về tài sản*: Tài sản riêng; tài sản chung; nợ phải trả; nợ lấy về; diện tích ruộng: Chị H khai không có.

[5] *Về án phí*: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên chị H là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế khó khăn, chị H đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí dân sự sơ thẩm. Vì vậy theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, chị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81 Điều 82; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147/BLTTDS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Quàng Thị H được ly hôn anh Bạc Cầm K.

2. *Về con chung*: Chị Quàng Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là Bạc Kì N sinh ngày 01/8/2016 đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. *Về tài sản*: Tài sản riêng; Tài sản chung Nợ phải trả; nợ lấy về; diện tích ruộng: Không có.

4. *Về án phí*: Chị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo*: Chị Quàng Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/5/2019). Anh Bạc Cầm K vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKSND H.ĐB
- Chi cục THSDS H.ĐB;
- Dương sự;
- UBND xã N;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

- Nơi nhận:**
- TAND Tỉnh
 - VKSND H.ĐB
 - Chi cục THSDS H.ĐB;
 - Dương sự;
 - UBND xã Nà Tấu;
 - Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA HỘI THẨM NHÂN DÂN

- Nơi nhận:**
- TAND Tỉnh
 - VKSND H.ĐB
 - Chi cục THSDS H.ĐB;
 - Dương sự;
 - UBND xã Noong Hẹt;
 - Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lò Văn Hải

Đặng Thị Thùy Dương

Bạc Thị Kiên

- Nơi nhận:**
- TAND Tỉnh
 - VKSND H.ĐB
 - Chi cục THSDS H.ĐB;
 - Đường sự;
 - UBND T.Trấn Diêm Điền, tỉnh Thái Bình;
 - Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA HỘI THẨM NHÂN DÂN

Đặng Thị Thùy Dương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKSND H.ĐB
- Chi cục THSDS H.ĐB;
- Đường sự;
- UBND xã Mường Nhà;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA HỘI THẨM NHÂN DÂN

Bạc Thị Kiên

Đặng Thị Thùy Dương

Quàng Văn Minh

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKSND H.ĐB
- Chi cục THSDS H.ĐB;
- Đường sự;
- UBND xã Phú Lương;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thùy Dương